

BÁO CÁO KẾT QUẢ

MÔ HÌNH KHẢO NGHIỆM PHÂN BÓN HỮU CƠ THÀNH TÂM

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1 - Diễn biến tình hình thời tiết, khí hậu vụ xuân hè 2019 .

Thời tiết vụ Xuân Hè 2019 khá thuận lợi. Cây trong mô hình sinh trưởng và phát triển tốt.

2- Đánh giá quá trình chỉ đạo và thực hiện các biện pháp kỹ thuật.

- Công ty phân bón hữu cơ Thành Tâm đã hỗ trợ đầy đủ phân bón hữu cơ theo định mức, hướng dẫn cho tất cả các hộ tham gia mô hình hộ tham gia mô hình về cách sử dụng và kỹ thuật chăm sóc cây trồng.

- Về phía các hộ nông dân: Nhìn chung đa số các hộ nông dân tham gia mô hình thực hiện đúng theo sự hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật như: sử dụng phân bón đúng quy trình, bố trí gieo trồng theo đúng lịch thời vụ, làm đất, bón phân đầy đủ, bón đúng thời kỳ sinh trưởng và phòng trừ sâu bệnh một cách kịp thời nên hầu hết diện tích rau của mô hình khá tốt, đạt năng suất cao.

- Về công tác chỉ đạo mô hình: Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Trung Tâm Khuyến Nông, sự nhiệt tình của các hộ nông dân tham gia mô hình. Đồng thời cán bộ kỹ thuật thường xuyên kiểm tra, bám sát địa bàn nên việc theo dõi quá trình sinh trưởng phát triển của rau cũng như việc chỉ đạo kỹ thuật có nhiều thuận lợi. Toàn bộ diện tích rau của mô hình đều sinh trưởng phát triển tốt, không bị các đối tượng sâu bệnh gây hại nặng và đã thu được kết quả tốt.

3. Kỹ thuật sử dụng phân bón:

* Ngoài mô hình

- Lượng phân bón cho 1 sào: 4 - 6 kg đạm + 12 kg lân + 2,5 kg kali
- + Bón lót toàn bộ phân lân + 40% phân đạm
- + Bón thúc lần 1: (3-5 ngày sau trồng) 50% phân đạm + 50% phân Kali.
- + Bón thúc lần 2: (15 ngày sau trồng) Toàn bộ lượng phân còn lại.

* Trong mô hình

- Trộn đều phân bón hữu cơ Thành Tâm với cát, đất bột hoặc phân bón rải đều trên ruộng trước khi gieo trồng.

- Lượng dùng: 25kg/ 360 m²

Sử dụng lượng phân bón NPK giảm đi 20 % so với ngoài mô hình và cách bón tương tự như trong mô hình

II. Đánh giá các chỉ tiêu theo dõi

1: Bón phân cho cây rau hành lá tại Trung Nghĩa – TP Hưng Yên

Bảng 1.1: Bảng một số chỉ tiêu rau trong mô hình

ST T	Chỉ tiêu	Rau trong mô hình (Hành lá)	Rau ngoài mô hình (Hành lá)
1	Ngày gieo giống	22/3/2019	22/3/2019
2	Ngày bón phân hữu cơ Thành Tâm	20/3/2019	
3	Thời gian nảy mầm	3-5 ngày	3-5 ngày
4	Tỉ lệ nảy mầm	83-85%	80-82%
5	Sự phát triển của rễ	Nhiều rễ, rễ phát triển mạnh	Rễ phát triển chậm hơn
6	Chiều cao TB/ Cây (cm)	38.3	36.1
7	Số nhánh TB/ khóm (nhánh)	5.2	4.8
9	NS Cá thể (g/điểm cây)	320	293
10	NSLT tấn/ha	16,0	14,7
11	NSTT tấn/ha	14,9	13,5
12	Ngày thu hoạch	27/4/2019	27/4/2019
13	TGST (ngày)	35	35

Qua bảng trên chúng tôi nhận thấy mô hình sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm ta thấy rau hành hoa trong mô hình có tỉ lệ nảy mầm cao hơn 2-3%, hệ rễ phát triển mạnh và nhiều hơn so với ngoài mô hình, hành hoa trong mô hình có chiều cao, số nhánh trên một khóm cao hơn từ đó dẫn đến năng suất rau hành hoa tăng (cao hơn so ngoài mô hình 1,4 tấn/ha).

Bảng 1.2: Mức độ chống chịu sâu bệnh

STT	Tên giống (Hành hoa)	Sâu xanh da láng	Bệnh cháy đầu lá	Bệnh sương mai
1	Trong mô hình	0-1	1-2	0-1
2	Ngoài mô hình	0-1	1-3	1-3

Ghi chú: Điểm 0: Không nhiễm; điểm 1: Nhiễm nhẹ; điểm 3: Nhiễm trung bình

Rau trong mô hình có ưu điểm là chống chịu bệnh tốt hơn so với ngoài mô hình đặc biệt là bệnh sương mai và cháy đầu lá trên hành hoa .

2. Bón phân cho rau cải ngọt tại xã Tiền Phong - Ân Thi

Bảng 2.1: Bảng một số chỉ tiêu rau trong mô hình

ST T	Chỉ tiêu	Rau trong mô hình (cải ngọt)	Rau ngoài mô hình (cải ngọt)
1	Ngày gieo giống	18/3/2019	18/3/2019
2	Ngày bón phân hữu cơ Thành Tâm	17/3/2019	
3	Thời gian nảy mầm	3-5 ngày	3-5 ngày
4	Tỉ lệ nảy mầm	83-85%	80-82%
5	Sự phát triển của rễ	Rễ phát triển nhanh hơn	Rễ phát triển chậm hơn
6	Chiều cao TB/ Cây (cm)	20,1	18,7
7	Số lá TB/ Cây (lá)	10,3	9,2
9	NS Cá thể (g/điểm cây)	287	259
10	NSLT tấn/ha	14,35	12,95
11	NSTT tấn/ha	12,13	11,07

12	Ngày thu hoạch	28/4/2019	28/4/2019
13	TGST (ngày)	40	40

Qua bảng 1 chúng tôi nhận thấy mô hình sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm ta thấy rau trong mô hình có tỉ lệ nảy mầm cao hơn 2-3%, hệ rễ phát triển tốt hơn so với ngoài mô hình, rau trong mô hình có chiều cao, số lá cao hơn so với rau ngoài mô hình từ đó năng suất cá thể tăng dẫn đến năng suất rau tăng (cao hơn so ngoài mô hình 1,06 tấn/ha).

Bảng 2.2: Mức độ chống chịu sâu bệnh

STT	Tên giống (cải ngọt)	Sâu tơ	Bọ nhảy	Sâu xanh bướm trắng	Bệnh thối nhũn
1	Trong mô hình	0-1	0-1	0-1	0-1
2	Ngoài mô hình	0-1	1-3	0-1	1-2

Ghi chú: Điểm 0: Không nhiễm; điểm 1: Nhiễm nhẹ; điểm 3: Nhiễm trung bình

Rau trong mô hình khi sử dụng phân bón có ưu điểm là chống chịu sâu bệnh tốt hơn so với ngoài mô hình đặc biệt là bọ nhảy và bệnh thối nhũn

3. Bón phân cho rau cải canh tại xã Thiện Phiến – Tiên Lữ

Bảng 3.1: Bảng một số chỉ tiêu rau trong mô hình

ST T	Chỉ tiêu	Rau trong mô hình (cải canh)	Rau ngoài mô hình (cải canh)
1	Ngày gieo giống	22/3/2019	22/3/2019
2	Ngày bón phân hữu cơ Thành Tâm	3/1/2019	
3	Thời gian nảy mầm	3-5 ngày	3-5 ngày
4	Tỉ lệ nảy mầm	83-85%	80-82%
5	Sự phát triển của rễ	Rễ phát triển nhanh hơn	Rễ phát triển chậm hơn
6	Chiều cao TB/ Cây (cm)	19.7	18.3
7	Số lá TB/ Cây (lá)	10.2	9.6

9	NS Cá thể (g/điểm cây)	272	245
10	NSLT tấn/ha	13,6	12,25
11	NSTT tấn/ha	11,9	11
12	Ngày thu hoạch	29/4/2019	29/4/2019
13	TGST (ngày)	37	37

Qua bảng trên chúng tôi nhận thấy mô hình sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm rau cải canh có tỉ lệ nảy mầm cao hơn, hệ rễ phát triển nhanh hơn so với ngoài mô hình, rau trong mô hình có chiều cao, số lá cao hơn từ đó năng suất cá thể tăng dẫn đến năng suất rau tăng (cao hơn so ngoài mô hình 0,9 tấn /ha).

Bảng 3.2: Mức độ chống chịu sâu bệnh

STT	Tên giống (cải ngọt)	Sâu tơ	Bọ nhảy	Sâu xanh bướm trắng	Bệnh thối nhũn
1	Trong mô hình	0-1	0-1	0-1	0-1
2	Ngoài mô hình	0-1	1-3	0-1	1-2

Ghi chú: Điểm 0: Không nhiễm; điểm 1: Nhiễm nhẹ; điểm 3: Nhiễm trung bình

Rau trong mô hình khi sử dụng phân bón có ưu điểm là chống chịu sâu bệnh tốt hơn so với ngoài mô hình đặc biệt là bọ nhảy và bệnh thối nhũn trên rau

4. Bón Phân cho cây bưởi tại xã Đồng Thanh – Kim Động

Đối với cây bưởi tùy từng thời kì khác nhau mà ta có các công thức bón phân và lượng phân bón cho cây khác nhau. Bưởi trong mô hình đang ở thời kì thu hoạch ở năm thứ 3.

- Thời kỳ thu hoạch từ năm thứ 3: Hàng năm cần bón thúc vào thời điểm:

- + Bón cơ bản (tháng 8 – tháng 11): Phân hữu cơ + Super lân + Vôi.
- + Bón đón hoa, cành xuân từ 15/1 – 15/3: Đạm Urê + Kali.
- + Bón thúc tăng trọng quả vào tháng 5: Đạm Urê + Kali.

- + Bón thúc cành thu và tăng trọng quả tháng 7 – tháng 8: Đạm Urê + Kali.
- Ngoài ra bón cho cây sau khi thu hoạch làm cây chónng phục hồi, lượng bón thúc như sau:
 - + Phân hữu cơ hoai mục: 20 – 30kg
 - + Đạm Urê: 1-1,5kg/ cây
 - + Super lân: 0,5 – 1kg/ cây
 - + Kali: 0,3 – 0,5kg/ cây
 - + Vôi bột: 0,5- 1kg/ cây
- * Đối với bưởi ở trong mô hình chúng ta sử dụng thêm 0,5 - 1kg phân bón Thành Tâm/ cây đối với mỗi lần bón và bón cùng theo với các lần bón thúc của cây.
- Phương pháp bón: đào rãnh hoặc hốc rộng 20cm, sâu 15cm theo hình chiều của tán cây sau đó rắc phân, lấp đất và tưới đẫm nước

Bảng 4.1: Bảng một số chỉ tiêu bưởi trong mô hình

ST T	Chỉ tiêu	Bưởi trong mô hình	Bưởi ngoài mô hình
1	Số lượng lộc đâm ra	Lộc đâm sớm và nhiều hơn	Lộc đâm ra ít hơn
2	Màu sắc lá	Lá màu xanh đậm hơn	Lá màu xanh nhạt hơn
3	Độ bóng của lá	Lá bóng hơn	Lá bóng ít hơn
4	Số lượng chùm hoa	Nhiều hơn	Ít hơn
5	Khả năng đậu quả	2.8%	2.4%
6	Tỉ lệ rụng quả	3%	5%
7	NS Cá thể (kg/quả)		
8	NSLT tấn/ha		
9	NSTT tấn/ha		

Qua bảng 1 chúng tôi nhận thấy mô hình sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm ta thấy bưởi trong mô hình có tỉ lệ đâm lộc cao hơn, lá xanh đậm và bóng hơn so với ngoài mô hình, số lượng hoa và tỉ lệ đậu quả cao hơn,...

Bảng 4.2: Mức độ chống chịu sâu bệnh

STT	Tên giống (Bưởi diễm)	Sâu vẽ bùa	Ruồi vàng	Sâu xám	Rệp sáp	Sâu đục thân	Bệnh rỉ sắt
1	Trong mô hình						
2	Ngoài mô hình						

Ghi chú: Điểm 0: Không nhiễm; điểm 1: Nhiễm nhẹ; điểm 3: Nhiễm trung bình
Bưởi trong mô hình có ưu điểm

III. Hiệu quả kinh tế và khả năng mở rộng của mô hình.

1. Hiệu quả kinh tế

1.1 Trên cây hành hoa tại xã Trung Nghĩa

Bảng 1: Hiệu quả kinh tế của rau trong mô hình so với ngoài mô hình (tính trên 01ha)

Tại thời điểm thu hoạch giá hành hoa bán với giá 6000/kg.

	Rau trong mô hình (Rau hành hoa)	Rau ngoài mô hình (rau hành hoa)
	Thành tiền (đ)	Thành tiền (đ)
1. Tổng thu	89.400.000	81.000.000
2. Tổng chi	45.970.000	41.875.000
Giống (kg)	1.000.000	1.000.000
Phân bón (kg)	9.320.000	4.725.000
Thuốc BVTV (đ)	2.000.000	2.500.000
Công LĐ	29.500.000	29.500.000
Tiền làm đất	4.150.000	4.150.000
3. Lãi	43.430.000	39.125.000

thuần		
--------------	--	--

Qua bảng ta thấy sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm đem lại giá trị sản phẩm tốt hơn từ đó năng suất cao hơn và lợi nhuận trong mô hình cao hơn so với ngoài mô hình là 4.305.000đ/ha.

1.2. Trên rau cải ngọt tại xã Tiền Phong

Bảng 2: Hiệu quả kinh tế của rau trong mô hình so với ngoài mô hình (tính trên 01ha)

Tại thời điểm thu hoạch giá cải ngọt bán với giá 8000/kg.

	Rau trong mô hình (cải ngọt)	Rau ngoài mô hình (cải ngọt)
	Thành tiền (đ)	Thành tiền (đ)
1. Tổng thu	97.040.000	88.560.000
2. Tổng chi	48.720.000	44.625.000
Giống (kg)	2.000.000	2.000.000
Phân bón (kg)	9.320.000	4.725000
Thuốc BVTV (đ)	3.250.000	3.750.000
Công LĐ	29.500.000	29.500.000
Tiền làm đất	4.150.000	4.150.000
3.Lãi thuần	48.320.000	43.935.000

Qua bảng ta thấy sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm đem lại giá trị sản phẩm tốt hơn từ đó năng suất cao hơn và lợi nhuận trong mô hình cao hơn so với ngoài mô hình là 4.385.000đ/ha.

1.3. Trên rau cải canh tại xã Thiện Phấn

Tại thời điểm thu hoạch giá cải canh bán với giá 12.000/kg

Bảng 3: Hiệu quả kinh tế của rau trong mô hình so với ngoài mô hình (tính trên 01ha)

	Rau trong mô hình (cải canh)	Rau ngoài mô hình (cải canh)
	Thành tiền (đ)	Thành tiền (đ)
1. Tổng thu	142.800.000	132.000.000
2. Tổng chi	66.190.000	60.650.000
Giống (kg)	5.000.000	5.000.000
Phân bón (kg)	25.540.000	20.000.000
Thuốc BVTV (đ)	2.000.000	2.000.000
Công LĐ	29.500.000	29.500.000
Tiền làm đất	4.150.000	4.150.000
3. Lãi thuần	76.610.000	71.350.000

Qua bảng ta thấy sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm đem lại giá trị sản phẩm tốt hơn từ đó năng suất cao hơn và lợi nhuận trong mô hình cao hơn so với ngoài mô hình là 5.260.000đ/ha.

1.4. Trên cây bưởi tại xã Đồng Thanh

Bảng 4: Hiệu quả kinh tế của bưởi trong mô hình so với ngoài mô hình (tính trên 01ha)

	Rau trong mô hình (cải ngọt)	Rau ngoài mô hình (cải ngọt)
	Thành tiền (đ)	Thành tiền (đ)

1. Tổng thu		
2. Tổng chi		
Giống (kg)		
Phân bón (kg)		
Thuốc BVTV (đ)		
Công LĐ		
Tiền làm đất		
3. Lãi thuần		

2. Hiệu quả môi trường

Qua việc sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm đã đem lại những hiệu quả môi trường như sau:

- Hạn chế việc lạm dụng các loại phân bón hóa học ngoài đồng ruộng;
- Hạn chế sử dụng thuốc BVTV;
- Cung cấp một nguồn phân hữu cơ cho đất, giúp cân bằng hệ VSV đất, cải tạo chất đất, tăng hiệu quả sử dụng lâu dài của đất, phát triển nông nghiệp bền vững.

3. Hiệu quả xã hội

Qua mô hình giúp cho người nông dân nắm bắt được quy trình kỹ thuật của việc sử dụng phân bón hữu cơ Thành Tâm .

Việc sử dụng phân bón hữu cơ giúp tạo ra môi trường sạch và nâng cao kiến thức về môi trường cho các hộ nông dân làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phục hồi và sử dụng tài nguyên đất bền vững

Sự thành công của mô hình là điểm sáng để người nông dân thấy được hiệu quả của việc sử dụng phân bón hữu cơ từ đó tiếp tục áp dụng trên diện tích lớn hơn trong các vụ tiếp theo.

IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

1. Kết luận:

Qua quá trình thực hiện, kết quả mô hình tại các điểm chúng tôi nhận xét như sau:

*** Với cây rau**

- Sử dụng phân bón hữu cơ giúp cây rau có tỉ lệ nảy mầm cao hơn 2-3%.
- Rễ rau, rau sinh trưởng phát triển tốt hơn.
- Khi sử dụng phân bón hữu cơ chi phí thuốc BVTV giảm.
- Cải tạo đất, giảm ô nhiễm môi trường.
- Năng suất rau tăng cao hơn
- Hiệu quả kinh tế cao hơn so với ngoài mô hình

*** Đối với cây bưởi**

- Cây bưởi đâm nhiều lộc hơn
- Lá xanh và bóng hơn

2. Đề nghị:

Đề nghị Công ty TNHH Phân bón hữu cơ Thành Tâm tiếp tục phối hợp với Trung tâm Khuyến Nông hỗ trợ phân bón và triển khai thêm trong năm 2019 và những năm tiếp theo để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nông dân về hiệu quả sử dụng phân bón hữu cơ để bổ sung phân hữu cơ, tăng độ phì của đất, giảm chi phí thuốc bảo vệ thực vật, giảm công lao động, tạo thói quen cho người dân không lạm dụng các loại phân bón hóa học, bảo vệ môi trường tăng năng suất cây trồng đem lại hiệu quả kinh tế cao, phát triển bền vững.

